

# Cơ hội, thách thức và những vấn đề đặt ra đối với thanh tra, giám sát ngân hàng

## KHI CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG VIỆT NAM HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

TS. Nguyễn Văn Bình

Chánh Thanh tra Ngân hàng Nhà nước

### 1. Những cơ hội của các TCTD Việt Nam khi hội nhập kinh tế quốc tế

Hội nhập kinh tế quốc tế thành công sẽ đem lại cho Việt Nam nhiều cơ hội từ quá trình mở cửa thị trường, tận dụng được những kinh nghiệm về quản lý và phát triển nhân lực trên cơ sở kế thừa thành tựu khoa học của các nước đi trước với tư cách là “người đi sau” hay “kẻ đi xe miễn phí”.

Đối với lĩnh vực dịch vụ tài chính, hội nhập kinh tế quốc tế tạo động lực thúc đẩy công cuộc đổi mới và cải cách hệ thống ngân hàng Việt Nam, đặc biệt là việc nâng cao năng lực quản lý, cải thiện môi trường pháp lý trong lĩnh vực ngân hàng đáp ứng yêu cầu hội nhập và thực hiện cam kết với các tổ chức quốc tế. Để tồn tại và đứng vững trong điều kiện kinh doanh mới, đòi hỏi các TCTD Việt Nam phải thay đổi cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực tài chính và hiện đại hóa công nghệ và kỹ năng quản trị để không bị “đào thải” theo qui luật của thị trường.

Khi hội nhập kinh tế quốc tế, các TCTD Việt Nam có điều kiện, cơ hội trao đổi, hợp tác về tài chính, tiền tệ với những hệ thống ngân

*HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ, TRONG ĐÓ HỘI NHẬP TRONG LĨNH VỰC NGÂN HÀNG LÀ XU THẾ TẤT YẾU TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN CỦA NỀN KINH TẾ THẾ GIỚI. TRONG ĐIỀU KIỆN NGÀY NAY, HỘI NHẬP KINH TẾ LÀ MỘT HƯỚNG ĐI TẤT YẾU GÓP PHẦN TẠO DỰNG VỊ THẾ CỦA NƯỚC TA TRÊN TRƯỜNG QUỐC TẾ. BÊN CẠNH ĐÓ, KHI HỘI NHẬP, CÁC TỔ CHỨC TÍN DỤNG (TCTD) VIỆT NAM CÓ NHIỀU CƠ HỘI ĐỂ PHÁT TRIỂN, NHƯNG ĐỒNG THỜI CŨNG ĐẶT CÁC TCTD TRƯỚC NHỮNG THÁCH THỨC LỚN VÀ DO ĐÓ, CŨNG ĐẶT RA NHỮNG YÊU CẦU LỚN HƠN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG THANH TRA, GIÁM SÁT TCTD VIỆT NAM TRONG ĐIỀU KIỆN MỚI.*

hàng vào loại hiện đại trên thế giới - đó là các nước có công nghệ ngân hàng hiện đại với các dịch vụ ngân hàng đa dạng và tuân thủ chuẩn mực quốc tế về ngân hàng. Vì vậy, bằng việc hợp tác, kinh doanh trực tiếp với các ngân hàng này, các TCTD Việt Nam có điều kiện tiếp cận và sử dụng những tiện ích của ngân hàng hiện đại, có điều kiện tranh thủ vốn, công nghệ, kinh nghiệm quản lý, dịch vụ ngân hàng tiên tiến của các nước có trình độ

ngân hàng phát triển cao, từ đó giảm được chi phí, đem lại nhiều lợi ích cho khách hàng, hiện đại hóa những dịch vụ ngân hàng, mở rộng cơ sở hạ tầng tài chính quốc gia, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ ngân hàng, thu hút khách hàng nước ngoài sử dụng dịch vụ của TCTD Việt Nam và mở rộng đầu tư tín dụng với tất cả các thành phần kinh tế.

Tuân thủ các nguyên tắc không phân biệt đối xử theo quy định của Hiệp định chung về thương mại - dịch vụ (GATS), Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, các TCTD Việt Nam và nước ngoài sẽ cạnh tranh trong môi trường bình đẳng, không có sự phân biệt, các TCTD Việt Nam sẽ phải tìm được cách đứng vững bằng chính khả năng của mình do không còn sự bảo hộ, đòi hỏi các TCTD Việt Nam phải chọn bước đi thích hợp, thận trọng để nâng cao khả năng cạnh tranh của mình.

Gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO), các TCTD Việt Nam cũng sẽ có nhiều điều kiện thuận lợi hơn, trong đó có việc mở rộng kinh doanh ở thị trường tiền tệ nước ngoài. Theo “luật chơi” của WTO, các TCTD Việt Nam sẽ được đối xử không kém phần thuận lợi khi vươn ra kinh doanh ở ngoài



*Hội nhập kinh tế quốc tế, các TCTD Việt Nam có nhiều cơ hội phát triển nhưng đồng thời đứng trước những thách thức lớn và yêu cầu đối với công tác thanh tra, giám sát*

Ảnh: NH

lãnh thổ Việt Nam. Với đất nước có tiềm năng xuất khẩu và nhập khẩu lớn như Việt Nam hiện nay, việc các TCTD Việt Nam đi theo để phục vụ các doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài để mở rộng phạm vi kinh doanh, tạo thuận lợi vững chắc cho các TCTD Việt Nam đồng thời có điều kiện để hội nhập nhanh chóng với cộng đồng tài chính thế giới.

Cùng với hội nhập kinh tế quốc tế là sự tham gia tích cực của các ngân hàng nước ngoài tại Việt Nam, đây cũng là một nguyên nhân thúc đẩy các TCTD Việt Nam phải chuyên môn hóa sâu hơn các nghiệp vụ ngân hàng, quản trị ngân hàng, quản lý tài sản nợ, tài sản Có, quản lý rủi ro, cải thiện chất lượng tín dụng, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn và phát triển các dịch vụ ngân hàng mới. Hơn nữa, việc mở cửa thị trường xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ cũng là một cơ hội tốt để các TCTD Việt Nam mở rộng kinh doanh. Các TCTD Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội kinh doanh hơn và có nhiều khách hàng hơn.

Hội nhập kinh tế quốc tế cũng tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi cho các TCTD Việt Nam đổi mới trang thiết bị kỹ thuật và nâng cao trình độ cán bộ ngân hàng. Thông qua hội nhập, các TCTD Việt Nam có cơ hội phát triển hệ thống ngân hàng trong nước bằng cách áp dụng các công nghệ hiện đại, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ ngân hàng...

*Tóm lại, hội nhập kinh tế quốc tế tạo ra những động lực và cơ hội cho các TCTD Việt Nam phát triển thành một hệ thống ngân hàng hoạt động năng động, an toàn, hiệu quả và phù hợp với các thông lệ, chuẩn mực quốc tế.*

## **2. Những thách thức đối với các TCTD Việt Nam khi hội nhập kinh tế quốc tế**

*Thứ nhất: Năng lực tài chính của các TCTD Việt Nam còn quá nhỏ bé*

- Vốn tự có là nhân tố cơ bản để chứng minh sức mạnh tài chính của các TCTD Việt Nam, đóng vai trò quan trọng vừa để một ngân hàng bắt đầu hoạt động, vừa để đảm

bảo khả năng tồn tại của TCTD đó, quyết định quy mô, phạm vi và độ an toàn các hoạt động kinh doanh của mỗi TCTD trên thương trường. Chính vì vậy, giới quản trị, điều hành ngân hàng, khách hàng và các cơ quan quản lý đều quan tâm đến khả năng của TCTD trong việc duy trì đảm bảo mức vốn đầy đủ.

Có thể mỗi TCTD Việt Nam có phương pháp quản trị vốn tự có khác nhau, có TCTD lấy an toàn làm tiêu chí để định hướng các hoạt động kinh doanh, nhưng cũng có TCTD lại chấp nhận rủi ro để xích gần tới những cơ hội sinh lời cao hơn. Tuy nhiên, dù cách thức quản trị như thế nào chăng nữa thì vấn đề an toàn vẫn là vấn đề cần phải được quan tâm.

Còn có thể thấy sự mỏng manh về vốn của các TCTD Việt Nam khi đặt nó trong quan hệ so sánh với các đối thủ cạnh tranh - các TCTD khác trên thế giới. Hiện, vốn điều lệ của TCTD lớn nhất Việt Nam là Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam là hơn 6.000 tỷ đồng, tương đương 400 triệu USD và so với nhiều ngân hàng nước ngoài trong khu vực thì vốn điều lệ của các TCTD Việt Nam là một con số khiêm tốn. Chúng ta sẽ cạnh tranh ra sao và cạnh tranh như thế nào với các ngân hàng nước ngoài khi các cam kết về hội nhập được thực hiện.

- Hiện tại, dịch vụ ngân hàng của các TCTD Việt Nam còn đơn điệu, nghèo nàn, tính tiện lợi chưa cao, chưa tạo thuận lợi và cơ hội bình đẳng cho các khách hàng thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng. Tín dụng vẫn là hoạt động kinh doanh chủ yếu tạo ra thu nhập cho các ngân hàng; các nghiệp vụ ngân hàng hiện đại như

## HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG TRUNG ƯƠNG

thanh toán dịch vụ qua ngân hàng, môi giới kinh doanh, tư vấn dự án... chưa phát triển. Cho vay theo chỉ định của nhà nước vẫn còn tồn tại đối với các ngân hàng thương mại nhà nước ở Việt Nam. Bên cạnh đó, phần lớn các ngân hàng thương mại chưa có một chiến lược kinh doanh hiệu quả và bền vững. Hoạt động kiểm tra, kiểm toán nội bộ còn yếu, thiếu tính độc lập; hệ thống thông tin báo cáo tài chính, kế toán và thông tin quản lý (MIS) còn chưa đạt tới các chuẩn mực và thông lệ quốc tế.

- Đội ngũ cán bộ của TCTD Việt Nam khá đông nhưng trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa đáp ứng các yêu cầu trong quá trình hội nhập. Trong khi đó, còn thiếu một hệ thống khuyến khích hợp lý để thu hút nhân tài và áp dụng công nghệ hiện đại. Cơ cấu tổ chức trong nội bộ nhiều TCTD chưa phù hợp với các chuẩn mực quản lý hiện đại đã được áp dụng phổ biến từ nhiều năm nay ở các nước.

*Thứ hai: Công nghệ của các TCTD còn lạc hậu nhiều so với thế giới*

Riêng đối với ngành Ngân hàng, mức độ hiện đại hóa công nghệ tương đối nhanh chóng và có lẽ đang là một trong những ngành dẫn đầu trong lĩnh vực này. Từ ngày 1/1/2003, hệ thống thanh toán bù trừ điện tử cũng đã được đưa vào vận hành chính thức, thay đổi hoàn toàn việc trao đổi trực tiếp chứng từ giấy, nhờ đó rút ngắn được thời gian chuyển tiền và đảm bảo độ chính xác cao. Bên cạnh đó, nhiều ứng dụng công nghệ tin học được đưa vào hoạt động dịch vụ như: hệ thống ATM, Homebanking, Mobilebanking, Phonebanking, Internetbanking... Song, việc hiện đại hóa công nghệ

và phát triển dịch vụ trong lĩnh vực ngân hàng không chỉ phụ thuộc vào năng lực tài chính của ngân hàng, mà một yếu tố không kém phần quan trọng đó là mức sống và thu nhập của dân cư. Vì vậy, vấn đề hiện đại hóa công nghệ chiều sâu được tập trung ở một số ngân hàng thương mại nhà nước và ngân hàng thương mại cổ phần.

*Thứ ba: Năng lực quản trị, điều hành của các TCTD Việt Nam còn hạn chế*

Trong tiến trình đổi mới, năng lực quản trị, điều hành của đội ngũ cán bộ ngân hàng có nhiều thay đổi và được nâng lên đáng kể. Tuy nhiên, phần lớn các nhà quản trị, điều hành ngân hàng vẫn đang thiếu một tầm nhìn chiến lược cho sự phát triển lâu dài và bền vững, thiếu những giải pháp nhạy bén và thiếu linh hoạt trong khi phải xử lý những bài toán tình huống... Các nguyên tắc và thông lệ tốt nhất về quản trị doanh nghiệp chưa được áp dụng triệt để. Bên cạnh đó, nhiều TCTD Việt Nam còn thiếu những cán bộ tác nghiệp giỏi, những nhà chuyên môn thực sự, còn lúng túng trong việc xử lý công việc. Với năng lực quản trị, điều hành và tác nghiệp như vậy, chúng ta khó có thể sánh ngang với các ngân hàng nước ngoài một khi thị trường tài chính được mở cửa và cuộc chạy đua thực sự bắt đầu.

*Thứ tư: Chịu tác động và ảnh hưởng của thị trường tài chính thế giới*

Trong quá trình hội nhập, hệ thống ngân hàng Việt Nam cũng chịu tác động mạnh mẽ của thị trường tài chính thế giới, nhất là về tỷ giá, lãi suất và rủi ro lan truyền các cuộc khủng hoảng và cú sốc ngoại sinh.

### **3. Những vấn đề đặt ra đối với thanh tra, giám sát khi các TCTD Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế**

- Là thành viên của WTO đồng thời nghĩa với tự do hóa, mở cửa thị trường trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng cho hầu hết các ngân hàng trên thế giới được thâm nhập vào thị trường tài chính Việt Nam. Do vậy, nó đặt ra yêu cầu và nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước là phải đổi mới toàn diện cả về tổ chức và phương thức hoạt động của Thanh tra Ngân hàng với lộ trình và bước đi thích hợp để có thể thực hiện được vai trò và chức năng thanh tra, giám sát các định chế tài chính nước ngoài đang không ngừng mở rộng phạm vi, quy mô và hoạt động nghiệp vụ đa dạng, phức tạp.

Thực tế cho thấy với mô hình tổ chức và hoạt động hiện nay, Thanh tra Ngân hàng khó có thể đảm đương được vai trò đảm bảo an toàn hệ thống các TCTD chứ chưa nói gì đến việc giám sát rủi ro khi các TCTD nước ngoài hội nhập và cạnh tranh đầy đủ tại thị trường Việt Nam trong thời gian tới.

- Hoạt động thanh tra, giám sát ngân hàng tuy đã được cải thiện căn bản về chất lượng, nội dung, phương pháp thanh tra nhưng chưa theo kịp yêu cầu thanh tra, giám sát ngân hàng theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế. Thanh tra tại chỗ vẫn là chủ yếu, khả năng phát hiện, cảnh báo sớm và giám sát rủi ro còn yếu. Thanh tra hoạt động một cách thụ động, ít có khả năng ngăn chặn và phòng ngừa rủi ro cho toàn hệ thống. Vấn đề này chỉ có thể được giải quyết khi phương thức thanh tra trên cơ sở rủi ro ra đời, tồn tại và phát triển trong một khuôn khổ pháp lý đầy đủ và hoàn thiện.

*(Xem tiếp trang 37)*

phương hoá mà các tập đoàn lớn đang áp dụng. Vì vậy, các ngân hàng thương mại Việt Nam cũng có thể tận dụng lợi thế này trong chiến lược sử dụng và đào tạo cho mình nguồn nhân lực có khả năng làm thay đổi vị thế cạnh tranh trong bối cảnh toàn cầu hoá từ góc độ tiếp thị thương hiệu.

**Khả năng vận dụng đối với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam**

Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (NHNo&PTNT) Việt Nam từ nhiều năm nay đã thành lập Phòng thông tin tiếp thị. Phòng này vừa hoạt động báo chí, với tờ Thông tin NHNo&PTNT Việt Nam. Đồng thời, Phòng còn là đầu mối phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng quảng bá thương hiệu và hình ảnh của NHNo&PTNT Việt Nam. Phòng cũng vừa hoạt động tiếp thị và vừa tham mưu, tổ chức các hoạt động Marketing,... Trang WEB của NHNo&PTNT Việt Nam cũng đã được đưa vào hoạt động từ nhiều năm qua.

Hoạt động marketing, tiếp thị và quảng bá thương hiệu NHNo&PTNT Việt Nam được thực hiện đa phương, đa chiều. Đó là các bảng quảng cáo, bảng hiệu trên các tuyến đường giao thông quốc gia, đường giao thông lớn, gần sân bay,... Quảng cáo trên các sân vận động. NHNo&PTNT Việt Nam cũng đa dạng hóa các hoạt động tài trợ: bóng đá nam, bóng đá nữ, thi đấu bóng bàn, đua xe đạp,... các tài trợ cho nhiều hoạt động xã hội từ thiện khác. Tiếp thị thương hiệu về NHNo&PTNT Việt Nam trên Internet, trên một số trang báo điện tử có đồng độc giả cũng được khai thác một cách có hiệu quả.

Thông điệp tiếp thị thương hiệu,

ngoài các sản phẩm và dịch vụ cụ thể, thì đã có những khẩu hiệu phù hợp với thông lệ quốc tế, như: AGRIBANK mang phồn thịnh đến với khách hàng; NHNo&PTNT Việt Nam là người bạn đồng hành của người nông dân;...

Trong xu hướng sắp tới, hoạt động tiếp thị thương hiệu của các chi nhánh và đơn vị trực thuộc của NHNo&PTNT Việt Nam trong toàn quốc cũng cần được thực hiện thống nhất, nhất thể hóa, đồng bộ theo xu hướng nói trên. Cán bộ Marketing cần được đào tạo chuyên nghiệp và cần đảm bảo 3 yếu tố cấu thành theo xu hướng chung của quốc tế.

Thương hiệu NHNo&PTNT Việt Nam đang có sự trở dậy mạnh mẽ, đặc biệt là trong lĩnh vực cho vay

kinh tế hộ sản xuất, cho vay doanh nghiệp vừa và nhỏ nông nghiệp - nông thôn, cần tiếp tục được khai thác và tận dụng một cách có hiệu quả nhất các phương tiện hiện đại, công nghệ tiến tiến, đa dạng hóa phương thức tiếp cận khách hàng đồng đảo ở mọi địa điểm, mọi nơi.

Các NHTM Việt Nam cũng đã đạt được những bước tiến quan trọng trong đổi mới chiến lược Marketing, tiếp thị thương hiệu theo thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, cũng cần được nâng cao trình độ và tính chuyên nghiệp cao hơn nữa, cần được thực hiện đa dạng các hình thức quảng bá thương hiệu, giới thiệu các sản phẩm và dịch vụ, tiến hành mọi nơi, mọi lúc, tăng khả năng tiếp cận đến đồng đảo mọi đối tượng khách hàng. ■

**CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA...**

*(Tiếp theo trang 22)*

- Cùng với hội nhập kinh tế quốc tế làm tăng các giao dịch vốn và rủi ro của hệ thống ngân hàng, trong cơ chế quản lý và hệ thống thông tin giám sát ngân hàng còn sơ khai, chưa phù hợp với thông lệ quốc tế, chưa có hiệu quả và hiệu lực để đảm bảo tuân thủ nghiêm pháp luật về ngân hàng và sự an toàn của hệ thống ngân hàng, nhất là trong việc ngăn chặn và cảnh báo sớm các rủi ro hoạt động ngân hàng.

Điều này cũng đặt ra yêu cầu là Thanh tra Ngân hàng cũng cần phải có một hệ thống thông tin đầu vào thống nhất, có độ độ tin cậy và có tính chính xác cao để trên cơ sở đó bộ phận giám sát từ xa của Thanh tra Ngân hàng có đầy đủ thông tin, số liệu phục vụ cho việc phân tích, đánh giá và đưa ra những cảnh báo sớm đối với các TCTD có nguy cơ rủi ro cao và có khả năng gây tác động lớn đến sự an toàn của hệ thống ngân hàng; đồng thời giúp bộ phận thanh tra tại chỗ tập trung thanh tra và phân bổ nguồn lực hợp lý đối với các TCTD có vấn đề và có mức độ rủi ro lớn.

- Yêu cầu về hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt là sự thay đổi về công nghệ và phương pháp giám sát ngân hàng theo hướng chuyển sang cơ chế giám sát dựa trên cơ sở rủi ro, ứng dụng các thông lệ, chuẩn mực quốc tế đòi hỏi thanh tra viên ngân hàng phải được đào tạo và nâng cao trình độ để có thể tiếp nhận và vận hành có hiệu quả các phương pháp giám sát mới. Nội dung nâng cao trình độ nghiệp vụ của các thanh tra viên chủ yếu tập trung vào (i) Kỹ năng quản trị rủi ro (hiểu các loại rủi ro và các phương pháp quản trị); (ii) Công nghệ ngân hàng và dịch vụ tài chính mới; (iii) Quản trị ngân hàng hiện đại; (iii) Các kỹ năng hỗ trợ như phân tích tài chính, hoạt động ngân hàng thương mại; ngoại ngữ; toán học và công nghệ thông tin, giúp phân tích tình hình tài chính và phát triển hệ thống của các TCTD kịp thời đưa ra những cảnh báo sớm về những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của các TCTD.

- Tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế đòi hỏi việc thực hiện giám sát hệ thống các TCTD phải phù hợp với các nguyên tắc, chuẩn mực, thông lệ thanh tra giám sát tiên tiến trên thế giới. Đồng thời, cần có sự hợp tác sâu và rộng giữa các cơ quan giám sát ngành tài chính ngân hàng của các nước trong khu vực và trên thế giới. Tất cả những hoạt động này đòi hỏi phải được điều chỉnh bởi Luật Giám sát an toàn hoạt động ngân hàng. ■